TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 154/2025/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 03 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 196/2025/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Lâm Hiền N, sinh ngày 26/11/1988;

Địa chỉ: Số Z, đường H, Khóm C, phường B, tỉnh Cà Mau (Địa chỉ cũ: Số Z, đường H, Khóm C, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Băng T, sinh ngày 02/4/1989;

Địa chỉ: Số Z, đường H, Khóm C, phường B, tỉnh Cà Mau (Địa chỉ cũ: Số Z, đường H, Khóm C, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu).

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lâm Hiền N và bà Nguyễn Băng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lâm Hiền N và bà Nguyễn Băng T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống có hai con chung tên Lâm N, sinh ngày 10/3/2011 và Lâm Băng B, sinh ngày 15/12/2012. Giao con chung cho ông Lâm Hiền N trực tiếp nuôi.

Ông Lâm Hiền N không yêu cầu bà Nguyễn Băng T cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Băng T được quyền thăm nom con chung, không ai được phép ngăn cản.

- Về tài sản chung; Nợ chung: Ông Lâm Hiền N và bà Nguyễn Băng T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Lâm Hiền N và bà Nguyễn Băng T mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Ông N tự nguyện chịu thay án phí cho bà T. Do đó, Ông N phải chịu 150.000 đồng. Ông N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0002950 ngày 22/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí 150.000 đồng, được hoàn lại 150.000 đồng.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 6 – Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

(đã ký)

Lê Hồng Lam